

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN RĂNG HÀM MẶT TRUNG ƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 42/RHMTW-ĐVMS
V/v mời chào giá bảo trì máy gây mê

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp.

Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh đang có nhu cầu chào giá bảo trì máy gây mê. Để có cơ sở lập kế hoạch, Bệnh viện kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm, vui lòng gửi bảng chào giá cho Bệnh viện, chi tiết như sau:

1. Danh mục mời chào giá: Bảo trì máy gây mê (đính kèm phụ lục 01).
2. Nội dung của báo giá: Bản gốc báo giá được đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu.
3. Yêu cầu về giá chào: (đính kèm phụ lục 02).
 - Giá đã bao gồm tất cả các loại thuế, phí và lệ phí (nếu có).
 - Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Đơn vị chào giá cung cấp Hợp đồng cung cấp hàng hóa tương tự (nếu có).
4. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: Tối thiểu 90 ngày tính từ ngày ghi trên bảng báo giá.
5. Thời gian nhận hồ sơ báo giá: Từ ngày ghi trên Thư mời chào giá đến trước 16 giờ 00 ngày 15 tháng 01 năm 2026.
6. Địa chỉ tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá:
 - Đơn vị Mua sắm - Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh;
 - Địa chỉ: 201A Nguyễn Chí Thanh, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Điện thoại: 028.3855.6732 (Nội bộ: 3308).
 - Email: donvimuasam.rhmtw@gmail.com

Rất mong các Đơn vị cung cấp tham gia báo giá để Bệnh viện làm cơ sở xây dựng kế hoạch mua sắm.

Trân trọng. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Phòng QLCL (để đăng lên website BV);
- Đăng trên: <https://muasamcong.mpi.gov.vn>;
- Lưu: VT, ĐVMS (P.H).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Hồ Hữu Tiến

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT
VÀ CÁC TIÊU CHUẨN

(Kèm theo thư mời chào giá số 44/RHMTW-ĐVMS ngày 13/01/2026)

Stt	Tên danh mục	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bảo trì máy gây mê	I. NỘI DUNG CÔNG VIỆC BẢO TRÌ MÁY GÂY Mê ATLAN A300: Kiểm tra an toàn: - Kiểm tra an toàn phải được thực hiện sau khoảng thời gian 06 tháng một lần và được thực hiện bởi chuyên gia. - Kiểm tra an toàn không thay thế cho các dịch vụ kỹ thuật được chỉ định bởi nhà sản xuất, bao gồm sự thay thế các linh kiện định kỳ. <u>Các bước kiểm tra an toàn:</u> 1. Kiểm tra các tài liệu đi kèm: - Hướng dẫn sử dụng phiên bản mới nhất. 2. Thực hiện kiểm tra chức năng sau đây theo hướng dẫn sử dụng: - Kiểm tra chức năng bơm oxy khẩn cấp. 3. Kiểm tra xem sự kết hợp thiết bị tình trạng có tốt không: - Tất cả các nhãn đầy đủ và dễ đọc - Không có nứt vỡ. - Xe đẩy và các bánh xe - Các phần của vỏ - Khóa bánh xe - Bộ gá treo bình bốc hơi - Bẫy nước và gá lắp bẫy nước - Vòng gioăng gá lắp bẫy nước - Dây trích khí mẫu - Màn hình hiển thị - Nguồn khí đầu vào - Thanh trạng thái - Hệ thống thở - Mô tơ piston và màng gioăng piston - Van AGS và AGS - Các đường ống và dây cáp - Đường ống xả khí và dây cáp - Cánh tay treo hỗ trợ (tùy chọn) - Van giảm áp và dây cáp cảm biến (tùy chọn) - Cầu chì có thể tiếp cận được từ bên ngoài được tuân thủ theo giá trị định danh. - Ghi nhãn các loại khí theo quốc gia cụ thể. - Kiểm tra điểm dừng cuối của cánh tay treo monitor theo dõi bệnh nhân.	Máy	05

Stt	Tên danh mục	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
		4. Kiểm tra an toàn điện tuân thủ theo IEC 62353. 5. Kiểm tra các tính năng an toàn: - Kiểm tra các chức năng báo động hoạt động chính xác. - Công tắc oxy ở bộ trộn oxy (bộ trộn oxy điện tử) - Pin trong - Kiểm tra chức năng bơm oxy nhỏ nhất (tùy chọn) 6. Kiểm tra chức năng đo chính xác nồng độ khí được chứng nhận: - Đo khí mê: Isoflurane, 1 Thể tích % Sevoflurane, 1 Thể tích % Độ chính xác ± 0.35 Thể tích % - Đo khí N₂O, 70 Thể tích % Độ chính xác ± 7.6 Thể tích % - Đo khí CO₂, 5 Thể tích % Độ chính xác ± 0.83 Thể tích % 7. Kiểm tra độ chính xác của chức năng đo O₂ - Không khí 21 Thể tích % Độ chính xác ± 3 Thể tích % - 100 thể tích % Độ chính xác $- 5$ Thể tích % 8. Kiểm tra lưu lượng khí mẫu: - Độ chính xác 200 ± 20 mL/phút 9. Kiểm tra đo hở khí - Hở khí ở - 200 hPa (cmH₂O) - < 20 hPa/phút (cmH₂O/phút) 10. Kiểm tra van một chiều hở khí nguồn trung tâm - Hở khí ≤ 20 mL/phút 11. Kiểm tra sự sẵn sàng hoạt động bằng cách test máy 12. Tùy chọn - Kiểm tra hoạt động chính xác của cảm biến áp lực bên trong hệ thống thở. - Độ chính xác 30 hPa (cmH₂O) ± 10 hPa (cmH₂O) 13. Tùy chọn - Kiểm tra cảm biến oxy ra - Độ chính xác cảm biến oxy 14. Tùy chọn - Thực hiện kiểm tra an toàn cả hai van an toàn của AGS thụ động.		

Stt	Tên danh mục	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
		II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC BẢO TRÌ MÁY GÂY MÊ PRIMUS: Kiểm tra an toàn: - Kiểm tra an toàn phải được thực hiện sau khoảng thời gian 06 tháng một lần và được thực hiện bởi chuyên gia. - Kiểm tra an toàn không thay thế cho các dịch vụ kỹ thuật được chỉ định bởi nhà sản xuất, bao gồm sự thay thế các linh kiện định kỳ. <u>Các bước kiểm tra an toàn:</u> 1. Kiểm tra các tài liệu đi kèm: - Hướng dẫn sử dụng phiên bản mới nhất. 2. Thực hiện kiểm tra chức năng sau đây theo hướng dẫn sử dụng: - Kiểm tra Self test. - Kiểm tra chức năng đo Oxy. - Kiểm tra chức năng đo CO2 và đo AGAS. - Kiểm tra chức năng đo lưu lượng. - Kiểm tra pin dự phòng cho các chức năng. - Kiểm tra chức năng cài nồng độ của bình bốc hơi. - Kiểm tra chức năng của khóa liên động giữa các bình bốc hơi. 3. Kiểm tra xem sự kết hợp thiết bị tình trạng có tốt không: - Tất cả các nhãn đầy đủ và dễ đọc - Không có nứt vỡ. - Cầu chì có thể tiếp cận được từ bên ngoài được tuân thủ theo giá trị định danh. - Ghi nhãn các loại khí theo quốc gia cụ thể. 4. Sử dụng hướng dẫn sử dụng, kiểm tra tất cả các thành phần và cần thiết bị để sử dụng sản phẩm. 5. Kiểm tra an toàn điện tuân thủ theo IEC 62353. 6. Kiểm tra các tính năng an toàn: - Kiểm tra các chức năng báo động hoạt động chính xác.		

PHỤC LỤC 2: BẢNG BÁO GIÁ

(Kèm theo thư mời chào giá số: 42 / RHMTW-ĐVMS ngày 13/ 01/ 2026)

[Thông tin Công ty,

mã số thuế, địa chỉ]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương TP. Hồ Chí Minh, chúng tôi [Tên đơn vị] báo giá như sau:

STT	Tên danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền (Cột 5 x 6) (đ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	...				
Tổng cộng giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)					

Thành tiền bằng chữ:

1. Ghi chú: Giá trọn gói cho một hệ thống dịch vụ hoàn thiện, không phát sinh thêm bất kỳ chi phí nào ngoài hợp đồng bao gồm thuế VAT.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày kể từ ngày báo giá.

3. Chúng tôi cam kết:

- KHÔNG đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các hồ sơ tương đương; KHÔNG thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các sản phẩm trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Đại diện công ty

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]